

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN T C
TỈNH TRÀ VINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 71/2022/HNGĐ-ST
Ngày: 21- 9 - 2022
V/v Tranh chấp về ly hôn, nuôi con.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T C, TỈNH TRÀ VINH**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Thanh Tùng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Hồng Nhung
2. Bà Trang Thị Cẩm Nhuận

- Thư ký phiên tòa: Bà Thạch Thị Minh Châu là Thư ký của Tòa án nhân dân huyện T C, tỉnh Trà Vinh.

Ngày 21 tháng 9 năm 2022, tại Tòa án nhân dân huyện T C xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 112/2022/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 6 năm 2022 về việc “*Tranh chấp về ly hôn và nuôi con*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 76/2022/QĐXXST- HNGĐ ngày 17 tháng 8 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 44/2022/QĐST- HNGĐ ngày 05 tháng 9 năm 2022 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Anh Thạch Sa M, sinh năm 1995 (có đơn xin vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp Đồng Khoen, xã Phong Phú, huyện Cầu Kè, tỉnh Trà Vinh

Bị đơn: Chị Kim Thị Cô S, sinh năm 1990 (vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp Nhì, xã Tân Hùng, huyện T C, tỉnh Trà Vinh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện và lời khai của anh Thạch Sa M là nguyên đơn như sau:

Anh Sa M và chị Kim Thị Cô S chung sống với nhau vào năm 2012, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Phong Phú, huyện C K, tỉnh Trà Vinh năm 2017. Anh Sa M và chị Cô S có 02 người con chung tên Thạch Khe M, sinh ngày 01/12/2013 và Thạch Thị Khe V, sinh ngày 19/4/2016 hiện đang sống với anh Sa M. Nguyên nhân yêu cầu ly hôn là do vợ chồng không có sự quan tâm, yêu thương nhau do bất đồng quan điểm nên anh Sa M và chị Cô S đã không còn chung sống với nhau từ ngày 23/4/2022 đến nay.

Về hôn nhân: Anh Sa M yêu cầu được ly hôn với chị Cô S;

Về con chung: Anh Sa M yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng 02 con chung. Anh Sa M không yêu cầu chị Cô S phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Anh Sa M không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Anh Sa M khai anh và chị Cô S không có thiếu nợ ai nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ngoài ra anh Sa M khai do bận làm thuê ở xã nên có đơn yêu cầu Tòa án giải quyết, xét xử vắng mặt.

- Chị Kim Thị Cô S là bị đơn vắng mặt và không cung cấp văn bản ghi ý kiến của mình

- Cháu Thạch Khe M là con chung của anh Thạch Sa M và chị Kim Thị Cô S có lời trình bày: Cháu có nguyện vọng tiếp tục sống với cha ruột là anh Thạch Sa M.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Anh Thạch Sa M có đơn yêu cầu Tòa án xét xử vắng mặt và chị Kim Thị Cô S đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai mà vẫn vắng mặt nên Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 227, Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 xét xử vắng mặt anh Sa M và chị Cô S.

Về quan hệ pháp luật: Đây là vụ án tranh chấp về ly hôn và tranh chấp về nuôi con thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện T C theo quy định tại các Điều 28, 35 và Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Anh Thạch Sa M và chị Kim Thị Cô S chung sống với nhau và có đăng ký kết hôn đúng theo quy định nên được xem là hôn nhân hợp pháp. Anh Sa M vẫn giữ nguyên yêu cầu ly hôn với chị Cô S do có nhiều mâu thuẫn. Xét thấy qua lời khai của các đương sự và các tài liệu, chứng cứ đã thu thập được đã thể hiện về tình trạng hôn nhân giữa anh Sa M và chị Cô S có nhiều mâu thuẫn, xung đột do cả hai không có sự quan tâm, yêu thương, giúp đỡ nhau. Từ đó, Hội đồng xét xử xét thấy mâu thuẫn giữa anh Sa M và chị Cô S xảy ra trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên cần chấp nhận yêu cầu của anh Sa M được ly hôn với chị Cô S.

[3] Về con chung: Anh Sa M và chị Cô S có 02 con chung tên Thạch Khe M, sinh ngày 01/12/2013 và Thạch Thị Khe V, sinh ngày 19/4/2016. Xét thấy hiện nay anh Sa M là người trực tiếp nuôi con. Cháu Thạch Khe M có nguyện vọng tiếp tục sống với anh Sa M, cháu Thạch Thị Khe V đang phát triển bình thường. Do đó cần giao Thạch Khe M và Thạch Thị Khe V cho anh Sa M tiếp tục nuôi dưỡng là phù hợp với nguyện vọng của con chung và đúng với quy định của pháp luật.

[4] Về cấp dưỡng nuôi con: Tòa án đã giải thích quy định của pháp luật về việc người không trực tiếp nuôi con phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con nhưng anh Sa M không yêu cầu chị Cô S phải cấp dưỡng nuôi con nên khi ly hôn chị Cô S không phải cấp dưỡng nuôi con do anh Sa M không yêu cầu.

[5] Về tài sản chung: Anh Sa M và chị Cô S không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xem xét.

Về nợ chung: Anh Sa M và chị Cô S khai không có nợ ai nên Tòa án không xem xét giải quyết.

[6] Về án phí: Căn cứ Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Xét thấy cần buộc anh Thạch Sa M phải nộp án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 28, 35, 39, 147, 227, 228, Điều 271 và khoản 1 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 51, 56, 58, 81, 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Thạch Sa M.

Về hôn nhân: Anh Thạch Sa M được ly hôn với chị Kim Thị Cô S.

Về con chung: Giao 02 người con chung của anh Sa M và chị Cô S tên Thạch Khe M, sinh ngày 01/12/2013 và Thạch Thị Khe V, sinh ngày 19/4/2016 cho anh Sa M trực tiếp nuôi dưỡng.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Cô S không phải cấp dưỡng nuôi con do anh Sa M không yêu cầu.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, giáo dục con.

Về tài sản chung: Anh Sa M và chị Cô S không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xem xét.

Về nợ chung: Anh Sa M khai không có nợ nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về án phí: Anh Thạch Sa M phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm số tiền là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số 0011412 ngày 13 tháng 6 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện T C. Anh Sa M đã nộp đủ án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

3. Các đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được Tòa án giao bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật .

Trường hợp bản án, quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án; tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND huyện T C.
- TAND tỉnh Trà Vinh.
- CCTHADS huyện T C.
- UBND xã Phong Phú, huyện C K.
tỉnh Trà Vinh.
- Đương sự.
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thanh Tùng